

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 28 – 7 - 2026
“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vây

Bà Bùi Thị Hồng Nhớ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương T – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long và tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 305/2026/TLST-HNGĐ, ngày 11/5/2026, về việc “*Ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Diễm T1, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Thạch M, sinh năm 1993

Địa chỉ: khóm F (khóm A cũ), phường N, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Thạch Thị Diễm T1 trình bày như sau:*

Năm 2020, bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi kết hôn ông bà sống hạnh phúc và có 02 con chung tên Thạch Thị Diễm X, sinh ngày 14/02/2020 và Thạch Hải Đ, sinh ngày 09/3/2023. Đến năm 2025, giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn, do ông M có tính cộc cằn hay ghen tuông, xúc phạm danh dự của bà nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, bà phải bỏ nhà về cha mẹ ở và đi làm thuê cho đến nay. Từ khi mâu thuẫn bà và ông M sống ly thân cho đến nay. Do giữa bà và ông Thạch M không hàn gắn được tình cảm, hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông Thạch M có 02 con chung tên Thạch Thị Diễm X, sinh ngày 14/02/2020 và Thạch Hải Đ, sinh ngày 09/3/2023 hiện đang ở chung với ông M, bà yêu cầu tiếp tục giao con cho ông Thạch M trực tiếp nuôi dưỡng, bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng đối với mỗi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Thạch M nhiều lần được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không cung cấp lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M có phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân thời gian hơn 01 năm, đã được gia đình nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M để hòa giải, hàn gắn mối quan hệ hôn nhân nhưng ông Thạch M luôn vắng mặt, chứng tỏ ông Thạch M không có nguyện vọng được đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Thạch Thị Diễm T1 như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và phù hợp quy định của pháp luật.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà Thạch Thị Diễm T1 và ông Thạch M có 02 con chung Thạch Thị Diễm X, sinh ngày 14/02/2020 và Thạch Hải Đ, sinh ngày 09/3/2023 hiện đang ở chung với ông M, bà Thạch Thị Diễm T1 yêu cầu tiếp tục giao con cho ông Thạch M trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo ổn định sinh hoạt và việc học của các con chung do bà T1 đi làm xa, xét yêu cầu này của bà T1 là có căn cứ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù ông Thạch M không có mặt để yêu cầu nhưng bà T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng, đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự tự khai không có nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bà Thạch Thị Diễm T1 có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 108, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Thạch Thị Diễm T1

- Về hôn nhân: Cho bà Thạch Thị Diễm T1 được ly hôn với ông Thạch M

- Về con chung: Giao 02 con chung Thạch Thị Diễm X, sinh ngày 14/02/2020 và Thạch Hải Đ, sinh ngày 09/3/2023 cho ông Thạch M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Thạch Thị Diễm T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 28/7/2026 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Đương sự tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự tự khai không có nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn bà Thạch Thị Diễm T1 có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng, cần trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số: 0006985 ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên bà Thạch Thị Diễm T1 có nghĩa vụ tiếp tục nộp thêm 300.000 đồng.

Án xử sơ thẩm, đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10;
- THA tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tiêu Cẩn
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu VP, hồ sơ.

Giáp Trà Giang